

Giải bài 1 trang 30 VBT Toán lớp 4 Tập 2

So sánh hai phân số:

a) $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{10}$
b) $\frac{35}{25}$ và $\frac{16}{14}$

Lời giải:

a,

$$\frac{3}{4} \text{ và } \frac{5}{10}$$

Ta có: $\frac{3}{4} = \frac{3 \times 5}{4 \times 5} = \frac{15}{20}$; $\frac{5}{10} = \frac{5 \times 2}{10 \times 2} = \frac{10}{20}$

Mà: $\frac{15}{20} > \frac{10}{20}$. Vậy $\frac{3}{4} > \frac{5}{10}$.

b,

$$\frac{35}{25} \text{ và } \frac{16}{14}$$

Ta có: $\frac{35}{25} = \frac{35 \times 14}{25 \times 14} = \frac{490}{350}$; $\frac{16}{14} = \frac{16 \times 25}{14 \times 25} = \frac{400}{350}$

Mà: $\frac{490}{350} > \frac{400}{350}$. Vậy $\frac{35}{25} > \frac{16}{14}$

Giải bài 2 trang 30 VBT Toán lớp 4 Tập 2

So sánh hai phân số bằng hai cách khác nhau:

a,

$$1 \frac{7}{5} \text{ và } \frac{5}{7}$$

Cách 1:.....

Cách 2:

$$\text{b, } \frac{14}{16} \text{ và } \frac{24}{21}$$

Cách 1:.....

Cách 2:

Lời giải:

$$\text{a, } 1 \frac{7}{5} \text{ và } \frac{5}{7}$$

- Cách 1: Qui đồng mẫu số

$$\text{Ta có: } \frac{7}{5} = \frac{7 \times 7}{5 \times 7} = \frac{49}{35}; \frac{5}{7} = \frac{5 \times 5}{7 \times 5} = \frac{25}{35}$$

$$\text{Mà: } \frac{49}{35} > \frac{25}{35} \text{ . Vậy } \frac{7}{5} > \frac{5}{7} \text{ .}$$

- Cách 2: So sánh hai phân số với 1.

$$\text{Ta có: } \frac{7}{5} > 1; 1 > \frac{5}{7}$$

$$\text{Vậy } \frac{7}{5} > \frac{5}{7} \text{ .}$$

$$\text{b, } \frac{14}{16} \text{ và } \frac{24}{21}$$

- Cách 1: Qui đồng mẫu số

Ta có: $\frac{14}{16} = \frac{14 \times 21}{16 \times 21} = \frac{294}{336}$; $\frac{24}{21} = \frac{24 \times 16}{21 \times 16} = \frac{384}{336}$

Mà: $\frac{294}{336} < \frac{384}{336}$. Vậy $\frac{14}{16} < \frac{24}{21}$.

- Cách 2: So sánh hai phân số với 1.

Ta có: $\frac{14}{16} < 1$; $\frac{24}{21} > 1$

Vậy $\frac{14}{16} < \frac{24}{21}$.

Giải bài 3 trang 31 VBT Toán lớp 4 Tập 2

So sánh hai phân số có cùng tử số (theo mẫu)

*Nhớ lại: Trong hai phân số có cùng tử số, phân số nào có mẫu số bé hơn thì phân số đó lớn hơn.

Mẫu: So sánh: $\frac{9}{14}$ và $\frac{9}{17}$. Ta có: $14 < 17$, nên : $\frac{9}{14} > \frac{9}{17}$.

a) So sánh: $\frac{8}{17}$ và $\frac{8}{15}$

b) So sánh: $\frac{45}{11}$ và $\frac{45}{19}$

Lời giải:

*Nhớ lại: Trong hai phân số có cùng tử số, phân số nào có mẫu số bé hơn thì phân số đó lớn hơn.

Mẫu: So sánh: $\frac{9}{14}$ và $\frac{9}{17}$. Ta có: $14 < 17$, nên : $\frac{9}{14} > \frac{9}{17}$.

a) So sánh: $\frac{8}{17}$ và $\frac{8}{15}$. Ta có: $17 > 15$, nên: $\frac{8}{17} < \frac{8}{15}$.

b) So sánh: $\frac{45}{11}$ và $\frac{45}{19}$. Ta có: $11 < 19$, nên: $\frac{45}{11} > \frac{45}{19}$.

Giải bài 4 trang 31 VBT Toán lớp 4 Tập 2

a) Viết các phân số $\frac{8}{9}; \frac{4}{9}; \frac{7}{9}$ theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Viết các phân số $\frac{7}{6}; \frac{7}{3}; \frac{7}{5}$ theo thứ tự từ lớn đến bé:

c) Viết các phân số $\frac{4}{5}; \frac{5}{4}; \frac{3}{5}$ theo thứ tự từ bé đến lớn:

Lời giải:

a,

$$\frac{4}{9}; \frac{7}{9}; \frac{8}{9}$$

b,

$$\frac{7}{3}; \frac{7}{5}; \frac{7}{6}$$

c,

$$\frac{3}{5}; \frac{4}{5}; \frac{5}{4}$$

Giải bài 5 trang 31 VBT Toán lớp 4 Tập 2

So sánh hai phân số:

a) $\frac{4}{9}$ và $\frac{5}{4}$

b) $\frac{2}{7}$ và $\frac{7}{2}$

Lời giải:

a, Ta có: $\frac{4}{9} < 1; 1 < \frac{5}{4}$. Vậy $\frac{4}{9} < \frac{5}{4}$.

b, Ta có: $\frac{2}{7} < 1; 1 < \frac{7}{2}$. Vậy $\frac{2}{7} < \frac{7}{2}$.